

KẾ HOẠCH

Đầu tư nâng cấp, sửa chữa đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ BAN HÀNH KẾ HOẠCH

1. Sự cần thiết

Trên địa bàn tỉnh hiện có 272 hồ chứa thủy lợi, 413 đập dâng thủy lợi; cùng với các trạm bơm và hệ thống kênh mương, các công trình này bảo đảm cấp nước phục vụ sản xuất cho hơn 102.400 ha lúa, trên 2.993 ha hoa màu, hơn 3.471 ha nuôi trồng thủy sản, đồng thời tham gia cấp nước sinh hoạt, công nghiệp, các ngành kinh tế khác, điều tiết nguồn nước và góp phần phòng, chống thiên tai.

Phần lớn đập, hồ chứa được xây dựng từ nhiều năm trước, trong đó nhiều công trình hình thành từ những năm 1980, đã khai thác trong thời gian dài nên xuất hiện hư hỏng, xuống cấp ở các mức độ khác nhau. Trong điều kiện biến đổi khí hậu, mưa, lũ ngày càng bất thường, cực đoan, nguy cơ mất an toàn đối với các công trình xuống cấp gia tăng; nếu xảy ra sự cố, nhất là sự cố đập, có thể gây thiệt hại lớn về người, tài sản và hạ tầng vùng hạ du.

Qua kiểm tra, rà soát, hiện có 83 đập, hồ chứa bị hư hỏng, xuống cấp ở các mức độ khác nhau, chưa được bố trí đầy đủ kinh phí sửa chữa. Trên cơ sở đánh giá hiện trạng và nhu cầu trước mắt, dự kiến 55 công trình cần được xem xét đầu tư theo thứ tự ưu tiên trong giai đoạn 2026-2030. Việc lựa chọn công trình thực hiện hằng năm phải căn cứ mức độ mất an toàn, hậu quả có thể xảy ra đối với vùng hạ du, vai trò cấp nước, hiệu quả đầu tư và khả năng cân đối nguồn lực.

Bên cạnh yêu cầu bảo đảm an toàn công trình, nhu cầu sử dụng nước cho dân sinh, sản xuất, công nghiệp và các ngành kinh tế ngày càng tăng. Vì vậy, việc ban hành Kế hoạch nhằm chủ động quản trị rủi ro an toàn đập, định hướng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, từng bước khôi phục và nâng cao năng lực tích trữ, điều tiết, cấp nước của hệ thống công trình thủy lợi, góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế - xã hội bền vững là cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý

Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 07/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước;

Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư, tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian tới;

Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược thủy lợi Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Quyết định số 847/QĐ-TTg ngày 14/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Văn bản số 6063/BNMT-TL ngày 26/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc bố trí vốn để xây dựng kế hoạch đầu tư đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi;

Kế hoạch số 56-KH/TU ngày 13/6/2026 của Tỉnh ủy Quảng Trị về thực hiện Thông báo số 51-TB/VPTW ngày 11/5/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm trong chuyến thăm, làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và an toàn vùng hạ du là yêu cầu cao nhất; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý nguy cơ mất an toàn, không để bị động khi xảy ra mưa, lũ lớn, cực đoan;

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, theo mức độ rủi ro và thứ tự ưu tiên; tập trung trước cho công trình có nguy cơ mất an toàn cao, ảnh hưởng trực tiếp đến khu dân cư, hạ tầng quan trọng và các công trình có vai trò thiết yếu về cấp nước;

- Kết hợp đầu tư sửa chữa với nâng cao năng lực quản lý, vận hành, quan trắc, kiểm định, cảnh báo và ứng phó sự cố; quản lý công trình theo vòng đời, phát huy hiệu quả tài sản công đã đầu tư;

- Việc khôi phục dung tích, nạo vét lòng hồ, nâng dung tích trữ hoặc khai thác đa mục tiêu phải xuất phát từ yêu cầu kỹ thuật, an toàn công trình và nhu cầu sử dụng nước; được đánh giá đầy đủ về hiệu quả, phù hợp quy hoạch và tuân thủ pháp luật có liên quan;

- Danh mục công trình là cơ sở định hướng ưu tiên; việc đầu tư từng công trình phải căn cứ điều kiện, thủ tục đầu tư và khả năng cân đối nguồn lực, không đồng nghĩa với cam kết bố trí vốn cho toàn bộ danh mục.

2. Mục tiêu tổng quát

Từng bước xử lý các đập, hồ chứa thủy lợi hư hỏng, xuống cấp, ưu tiên công trình có nguy cơ mất an toàn cao; khôi phục và nâng cao năng lực tích trữ, điều tiết, cấp nước của hệ thống công trình; tăng cường năng lực quản lý, vận hành và ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du, phục vụ dân sinh, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh nguồn nước và thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030, cơ bản xử lý các đập, hồ chứa có nguy cơ mất an toàn cao thuộc danh mục ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực và quy định về đầu tư;

- Từng bước khắc phục các hạng mục hư hỏng, xuống cấp; khôi phục năng lực tích trữ, điều tiết và cấp nước của các công trình cần thiết, cấp bách;

- Thực hiện đầy đủ, thực chất các nội dung quản lý an toàn đập, hồ chứa thuộc trách nhiệm của chủ sở hữu, chủ quản lý, đơn vị khai thác và cơ quan quản lý nhà nước theo quy định;

- Nâng cao năng lực theo dõi, quan trắc, cảnh báo, vận hành và ứng phó tình huống khẩn cấp; gắn trách nhiệm người đứng đầu với công tác bảo đảm an toàn công trình và dân cư vùng hạ du;

- Kiểm soát, xử lý vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; không để các hoạt động xâm hại công trình, làm cản trở thoát lũ hoặc gia tăng rủi ro an toàn.

III. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ VÀ THỨ TỰ ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

1. Việc lựa chọn công trình đầu tư được xem xét theo mức độ rủi ro và hậu quả có thể xảy ra, không bình quân, dàn trải; ưu tiên theo các nhóm sau:

- Nhóm 1: Công trình có dấu hiệu, nguy cơ mất an toàn cao; hư hỏng thân đập, nền, vai đập, tràn xả lũ, cống lấy nước, cửa van hoặc thiết bị vận hành có thể ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình và vùng hạ du;

- Nhóm 2: Công trình hư hỏng, xuống cấp làm suy giảm năng lực điều tiết, xả lũ, cấp nước; công trình có vai trò quan trọng đối với nước sinh hoạt, sản xuất, khu công nghiệp hoặc khu vực thường xuyên thiếu nước;

- Nhóm 3: Công trình cần khôi phục dung tích thiết kế, nạo vét, nâng cao khả năng tích trữ hoặc khai thác đa mục tiêu sau khi đã đánh giá đầy đủ yêu cầu kỹ thuật, hiệu quả và các điều kiện pháp lý liên quan.

2. Trong cùng một nhóm ưu tiên, xem xét thêm quy mô dân cư, tài sản và hạ tầng vùng hạ du; phạm vi, mức độ hư hỏng; khả năng cấp nước; tính cấp bách; hiệu quả đầu tư; khả năng chuẩn bị đầu tư và huy động, cân đối nguồn lực.

3. Danh mục, thứ tự ưu tiên được rà soát, cập nhật hằng năm trên cơ sở kết quả kiểm tra, kiểm định, quan trắc, diễn biến thiên tai và nhu cầu sử dụng nước. Trường hợp phát sinh công trình có nguy cơ mất an toàn cấp bách, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức đánh giá, đề xuất UBND tỉnh xem xét điều chỉnh thứ tự ưu tiên hoặc bổ sung Kế hoạch.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về quản lý an toàn, vận hành và quản trị rủi ro

- Tổ chức kiểm tra đập, hồ chứa trước, trong và sau mùa mưa, lũ; theo dõi thường xuyên các công trình có dấu hiệu bất thường, phát hiện sớm nguy cơ và xử lý ngay từ giờ đầu; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện theo phương châm “4 tại chỗ”;

- Thực hiện đầy đủ các nội dung quản lý an toàn đập, hồ chứa theo quy định: đăng ký an toàn; quy trình vận hành; quan trắc công trình và khí tượng thủy văn chuyên dùng; kiểm định; ban hành phương án ứng phó thiên tai, tình huống khẩn cấp; phương án bảo vệ đập, hồ chứa và các nội dung liên quan;

- Đối với công trình thuộc đối tượng phải kiểm định hoặc xuất hiện dấu hiệu bất thường, tổ chức đánh giá, kiểm định an toàn kịp thời; căn cứ kết quả để xác định biện pháp quản lý, hạn chế tích nước, sửa chữa hoặc xử lý theo thẩm quyền;

- Tổng kết thực tiễn vận hành, rà soát các quy trình vận hành đã ban hành từ lâu hoặc không còn phù hợp với hiện trạng công trình, nguồn nước và diễn biến mưa, lũ cực đoan; đề xuất điều chỉnh, bổ sung theo quy định;

- Từng bước hiện đại hóa quan trắc, giám sát, cảnh báo và quản lý dữ liệu an toàn đập; ưu tiên công trình lớn, công trình có vùng hạ du tập trung dân cư và công trình có nguy cơ cao.

2. Về kiểm tra, xử lý vi phạm

- Tăng cường kiểm tra chất lượng đầu tư xây dựng, sửa chữa công trình; kiểm soát việc tuân thủ yêu cầu an toàn trong quá trình thi công, đặc biệt trong mùa mưa, lũ;

- Thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân không thực hiện đầy đủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa;

- Kiểm tra, xử lý dứt điểm các hành vi lấn chiếm, xâm hại phạm vi bảo vệ công trình, làm co hẹp không gian thoát lũ hoặc ảnh hưởng đến an toàn công trình.

3. Về đầu tư, nâng cấp, sửa chữa

- Đối với công trình đang thi công hoặc đã được quyết định đầu tư: Tiếp tục cân đối nguồn lực theo quy định để hoàn thành, đưa công trình vào khai thác, tránh đầu tư dở dang; tổ chức thi công bảo đảm chất lượng, tiến độ và an toàn vượt lũ;

- Đối với 55 công trình trong Danh mục kèm theo Kế hoạch này: Tổ chức chuẩn bị, lựa chọn đầu tư theo tiêu chí, thứ tự ưu tiên tại Mục III và khả năng cân đối nguồn lực từng thời kỳ. Trước khi đề xuất đầu tư phải cập nhật hiện trạng, phạm vi hư hỏng, mức độ rủi ro, giải pháp kỹ thuật, hiệu quả và tổng mức đầu tư dự kiến;

- Đối với nội dung nạo vét lòng hồ, khôi phục hoặc nâng dung tích trữ, khai thác đa mục tiêu: Chỉ xem xét sau khi xác định bằng số liệu kỹ thuật về bồi lắng, dung tích thực tế, nhu cầu sử dụng nước và tác động đến an toàn công trình; việc thu hồi, quản lý, sử dụng sản phẩm phát sinh (nếu có) thực hiện theo quy định, không xác định quy mô nạo vét từ nhu cầu thu hồi sản phẩm;

- Đối với hồ Rẫy Họ, phường Đồng Sơn: Thực hiện theo phương án xử lý, bố trí kinh phí riêng đang được cơ quan có thẩm quyền xem xét trên cơ sở kết quả kiểm tra hiện trường; không đưa vào Danh mục 55 công trình của Kế hoạch này;

- Đối với hồ Vực Tròn: Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, địa phương liên quan rà soát nhu cầu, phạm vi, kinh phí giải phóng mặt bằng, hiệu quả khai thác phần dung tích tăng thêm; trên cơ sở đó đề xuất phương án xử lý, nguồn vốn và thứ tự ưu tiên, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

IV. NGUỒN VỐN VÀ NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ VỐN

- Ngân sách Trung ương: Bố trí cho các dự án, nhiệm vụ chi thuộc Trung ương quản lý, chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho địa phương;

- Ngân sách địa phương (tỉnh, xã): Bố trí từ vốn đầu tư công; nguồn dự phòng ngân sách; nguồn kinh phí sự nghiệp hàng năm thực hiện quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thuộc nhiệm vụ chi của địa phương;

- Nguồn huy động hợp pháp khác: Vốn từ các chương trình tín dụng ưu đãi; nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và nguồn đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Việc bố trí vốn cho từng công trình phải căn cứ tính cấp thiết, thứ tự ưu tiên, hồ sơ và thủ tục đầu tư, khả năng cân đối nguồn lực, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm được cấp có thẩm quyền quyết định. Việc đưa công trình vào Kế hoạch và Danh mục kèm theo không thay thế quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và không làm phát sinh nghĩa vụ bố trí vốn khi chưa bảo đảm các điều kiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm về việc đánh giá hiện trạng, mức độ rủi ro và đề xuất thứ tự ưu tiên đầu tư các đập, hồ chứa;

- Hằng năm, trước và sau mùa mưa, lũ, tổ chức hoặc hướng dẫn kiểm tra, cập nhật hiện trạng; tổng hợp công trình phát sinh hư hỏng, nguy cơ mất an toàn; đề xuất điều chỉnh, bổ sung Danh mục và thứ tự ưu tiên khi cần thiết;

- Hướng dẫn, kiểm tra chủ sở hữu, chủ quản lý và đơn vị khai thác thực hiện đầy đủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa; kiểm định, quan trắc, quy trình vận hành, phương án ứng phó thiên tai, tình huống khẩn cấp và bảo vệ công trình;

- Phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh huy động, bố trí nguồn lực theo thứ tự ưu tiên; chủ động làm việc với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan Trung ương để tranh thủ nguồn hỗ trợ;

- Đối với công trình đang thi công, phối hợp địa phương, chủ đầu tư kiểm tra tiến độ, phương án bảo đảm an toàn trong mùa mưa, lũ; không để việc thi công làm gia tăng nguy cơ mất an toàn công trình và vùng hạ du;

- Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh; đề xuất xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và khả năng cân đối nguồn lực, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát nhu cầu, thứ tự ưu tiên; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định, bảo đảm tập trung, tránh dàn trải; lồng ghép các nguồn vốn phù hợp và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục tài chính, ngân sách đảm bảo đúng quy định.

3. Các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi

- Thực hiện trách nhiệm của đơn vị quản lý, khai thác theo quy định; định kỳ và đột xuất kiểm tra, đánh giá an toàn công trình; báo cáo kịp thời cơ quan có thẩm quyền về hư hỏng, bất thường và nhu cầu xử lý;

- Bố trí lực lượng có năng lực chuyên môn; tổ chức trực ban, thường trực tại công trình trong thời kỳ mưa, lũ; vận hành thử cửa van, thiết bị xả lũ; chuẩn bị vật tư, thiết bị dự phòng và phương án xử lý sự cố;

- Thực hiện quan trắc, theo dõi thăm, biến dạng, mực nước và các thông số an toàn theo quy định; quản lý hồ sơ công trình, cập nhật dữ liệu phục vụ đánh giá, kiểm định và đề xuất sửa chữa;

- Chủ động duy tu, bảo dưỡng, khơi thông dòng chảy, kênh thoát lũ, trực tiêu và các hạng mục thuộc trách nhiệm; phối hợp chính quyền địa phương cảnh báo, thông tin kịp thời cho dân cư vùng hạ du.

4. UBND các xã, phường, đặc khu

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trong phạm vi quản lý đối với công tác bảo đảm an toàn đập, hồ chứa và an toàn dân cư vùng hạ du; tổ chức kiểm tra, nắm chắc hiện trạng các công trình trên địa bàn, kịp thời báo cáo và xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu bất thường;

- Xác định cụ thể khu vực hạ du có nguy cơ bị ảnh hưởng; xây dựng, cập nhật phương án cảnh báo, sơ tán dân, huy động lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ”; không để công trình đã phát hiện nguy cơ mất an toàn mà không có biện pháp kiểm soát và phương án ứng phó cụ thể;

- Căn cứ phân cấp và khả năng ngân sách, chủ động bố trí nguồn lực cho nhiệm vụ quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa công trình thuộc trách nhiệm; đề xuất cấp có thẩm quyền đối với nội dung vượt khả năng;

- Chỉ đạo đơn vị quản lý công trình trực thuộc thực hiện đầy đủ quy định về an toàn đập, hồ chứa; trực ban nghiêm túc trong mùa mưa, lũ; chuẩn bị vật tư, thiết bị và lực lượng xử lý sự cố;

- Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, lấn chiếm, cản trở thoát lũ; tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân phối hợp bảo vệ công trình.

Các sở, ngành, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh danh mục, thứ tự ưu tiên, các đơn vị gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NNMT, TC;
- Cty TNHH MTV KTCT Thủy lợi QB;
- Cty TNHH MTV QL KTCT Thủy lợi QT;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, PCVP UBND tỉnh - Trần Văn Hoài;
- Lưu: VT, NNMT_K.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Bảo

Phụ lục
DANH MỤC CÁC HỒ, ĐẬP BỊ HƯ HỎNG, XUỐNG CẤP CÓ NGUY CƠ MẤT AN TOÀN
SẮP XẾP THEO THỨ TỰ ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
1	Hồ Khe Su	Xã Bồ Trạch	(i) Đập chính: kích thước bề rộng nhỏ; mái thượng, hạ lưu bị hư hỏng nặng; mái hạ lưu trồng cỏ, không có rãnh thu nước và vật thoát nước. (ii) Tràn xả lũ: tràn đỉnh rộng BTCT, kênh xả sau tràn bị thu hẹp, cây keo trầm trồng lấn chiếm hết kênh xả. (iii) Đường QL: đường đất cấp phối nhỏ hẹp.	Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối (đập, cống, tràn) và đường quản lý
2	Hồ Khe Cái	Xã Kim Phú	Đập chính dài 270m, cao khoảng 5m bằng đất cấp phối đồi , mái thượng lưu giá cổ bằng đá lát khan còn tốt, đập thấm mạnh tại vị trí lòng khe cũ, đỉnh đập chưa được gia cố; Đập phụ dài 110m, cao khoảng 7m, bằng đất cấp phối đồi, mái thượng lưu bằng đá lát, hạ lưu trồng cỏ, vật thoát bằng đá áp mái, hiện trạng còn tốt; Tràn xả lũ bằng BTCT còn tốt, 2 vai tràn bị thấm; Cống lấy nước nằm giữa đập phụ, đóng mở bằng van đĩa hạ lưu bị rò rỉ nước; Kênh tưới bằng BTCT còn tốt. Đường quản lý bằng đất cấp phối, chưa được gia cố.	Nâng cấp, sửa chữa đập chính, đập phụ; Chống thấm đập chính và 2 vai tràn xả lũ; Sửa chữa thay mới cửa van cống lấy nước; Nạo vét lòng hồ; Đường quản lý gia cố mặt đường trên nền hiện hữu.
3	Đập Khe Vàng	Xã Phong Nha	i) Đập dâng: thân đập bê tông cốt thép bị bị xâm thực xuống cấp, cốt thép trong bê tông bị ăn mòn; đập không giữ được nước do mất nước dưới nền.. ii) Cống lấy nước bị hư hỏng không có khả năng điều tiết; kênh bê tông bị hư hỏng. iii) Đường quản lý: mặt đường nhỏ hẹp, hư hỏng	Sửa chữa, nâng cấp đập dâng, cống lấy nước, tuyến kênh chính và nâng cấp tuyến đường QL

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
4	Hồ Hoóc Chợ	Xã Nam Gianh	Đập đất chưa được gia cố, thấm mạnh; Tràn xả lũ bằng BTCT còn tốt, chưa có phai đóng mở, cầu công tác; Cống lấy nước còn tốt; Kênh tưới bằng BTCT và kênh đất (chưa được đồng bộ); Đường quản lý chưa có.	Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối, kênh chính và đường quản lý
5	Hồ Trúc Kinh	Xã Gio Linh	i) Đập chính: Khi cao trình mực nước hồ cao hơn +18,2m thì thấy có hiện tượng thấm ướn qua thân đập, xuất hiện ở mái hạ lưu đập từ cao trình +13m đến cao trình +14,5m, chiều dài vùng thấm dọc theo đập L = 120m (tại vị trí lòng sông cũ từ K2+360-K2+480). ii) Tràn xả lũ: Cửa van cung bị xuống cấp nghiêm trọng, các dầm chính, dầm phụ, bản mặt cửa đã bị han gỉ nặng; Tường ngực bê tông một số vị trí bị nứt nẻ, bong tróc để lộ thép chịu lực	Sửa chữa, thay thế cửa van tràn, dàn van, nhà tháp vận hành và hệ thống xe gòng vận chuyển phai dự phòng
6	Hồ Hòa Lạc	Xã Hòa Trạch	Đập đất kích thước nhỏ không đảm bảo tiêu chuẩn, chưa được gia cố, bị thực vật xâm thực và trồng keo tràm trên toàn bộ thân đập, thân đập bị thấm; Tràn xả lũ chưa được đầu tư xây dựng; Cống lấy nước chưa có van đóng mở; Kênh tưới chưa được gia cố; Đường quản lý nhỏ chưa được gia cố.	Nâng cấp, mở rộng đập đất đảm bảo theo tiêu chuẩn; Cống lấy nước xây dựng mới; Tràn xả lũ xây dựng mới; Nâng cấp hệ thống kênh tưới và đường quản lý
7	Hồ Lục Cự	Xã Bồ Trạch	i) Đập chính: Kích thước mặt đập mặt đập nhỏ; mái thượng hư hỏng do không được bảo vệ, mái hạ lưu không có rãnh thu nước, thấm ướn, sinh lầy. ii) Cống lấy nước: đóng, mở phía thượng lưu, bị hư hỏng, xuống cấp. iii) Lòng hồ bị bồi lấp	Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối (đập, cống, tràn) và nạo vét lòng hồ

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
8	Hồ Phú Dụng	Xã Cồn Tiên	Đập Phú Dụng bị thấm qua thân đập; phạm vi vùng thấm gây ướt mặt mái hạ lưu từ cao trình +23,5m đến +26,0m, chiều dài L=400,0m (từ K0+077-K0+477 tính từ phía tràn xả lũ); một số vị trí bị thấm nặng, nước thấm ướt đọng trên mái đập, gây lầy, thụt	Xử lý chống thấm thân đập, gia cố lại mái thượng, hạ lưu
9	Hồ Khe Trai	Xã Quảng Trạch	Đập đất kích thước nhỏ không đảm bảo tiêu chuẩn, chưa được gia cố, bị thực vật xâm thực và trồng keo trùm trên toàn bộ thân đập; Tràn xả lũ tràn mới được đầu tư, còn tốt. Cổng lấy nước bị hỏng, chảy tự do; Kênh tưới là kênh đất chưa được đầu tư xây dựng; Đường quản lý đường đất, chưa được gia cố.	Nâng cấp, mở rộng đập đất đảm bảo theo tiêu chuẩn; Cổng lấy nước xây dựng mới; Nâng cấp hệ thống kênh tưới và đường quản lý. Nạo vét lòng hồ
10	Hồ Khe Mây	Phường Nam Đông Hà	i) Đập chính: Mái bê tông thượng lưu đập bị hư hỏng, L=80m; rãnh thoát nước mái hạ lưu bị hư hỏng L=150m ii) Cổng áp lực: Cổng đóng không kín nước; Roăng cao su bị lão hoá, hư hỏng; ty cổng, cầu thang kiểm tra bị gỉ sét iii) Tràn xả lũ: Cửa van cung bị xuống cấp nghiêm trọng, các dầm chính, dầm phụ, bản mặt cửa đã bị han gỉ nặng	Sửa chữa, gia cố mái thượng lưu, rãnh thoát nước; sửa chữa tràn xả lũ, cửa van, nhà tháp vận hành tràn
11	Đập Châu Thị	Xã Vĩnh Hoàng	Bê tông ngưỡng tràn bị xâm thực gây bong tróc hầu hết bề mặt, để lộ ra lớp sỏi sạn trên toàn bộ diện tích bề mặt ngưỡng tràn. Hầu hết các trụ pin bê tông bị nứt nẻ, mục nát; các rãnh phai bị sụt mẻ, để giữ được tám phai hấn nước phải dùng cọc gỗ chèn thêm hai đầu tám phai. Trong 16 khoang tràn, thì khoang số 16 bị hư hỏng trầm trọng, bê tông ngưỡng tràn và trụ pin đã bị sụp đổ.	Làm mới đập Châu Thị (phần sân trước, ngưỡng tràn, trụ pin, sân sau) bằng kết cấu bê tông và bê tông cốt thép; kết hợp với việc bố trí cửa van lật và bố trí cầu công tác để đi lại.

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
12	Hồ Mù U	Xã Bắc Trạch	Tháp cống lấy nước bị hư hỏng, xuống cấp; Dung tích hồ không đảm bảo nhiệm vụ cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho người dân	Làm mới nhà tháp cống lấy nước; nạo vét nâng cao dung tích trữ hồ chứa
13	Hồ Trung Thuần	Xã Trung Thuần	Đập đất đỉnh rộng 4m chưa được gia cố; mái thượng lưu được gia cố bằng đá lát khan, 1/2 mái phạm vi dưới chân bị hư hỏng, bong tróc không còn thấy lớp đá gia cố bảo vệ, thân đập bị thấm nước, tường chắn sóng bằng đá xây đã xuống cấp; Cống lấy nước nhà van vận hành hư hỏng, xuống cấp; Đường quản lý đất cấp phối, chưa được gia cố.	Đập đất nâng cấp, sửa chữa, gia cố mái thượng lưu, bổ sung rãnh thoát nước hạ lưu, chống thấm thân đập; sửa chữa cống lấy nước; gia cố đỉnh đập, đường quản lý; làm tường chắn sóng bằng BTCT
14	Hồ Ái Tử	Xã Ái Tử	i) Đập đất: Mặt đập chính, đập phụ đã bong tróc xuống cấp nặng, xuất hiện nhiều vết lún, ổ gà; ii) Cống áp lực: Thiết bị vận hành cửa cống bằng điện bị hỏng. Cửa van bị gỉ sét, hư hỏng nặng. Cống đóng không kín nước, gây rò rỉ thất thoát nước khá nhiều. iii) Tràn xả lũ: Cửa van cung bị xuống cấp nghiêm trọng, các dầm chính, dầm phụ, bản mặt cửa đã bị han gỉ nặng	Gia cố mặt đập; thay thế thiết bị, sửa chữa cống lấy nước, tràn xả lũ
15	Hồ Nghĩa Hy	Xã Cam Lộ	i) Đập chính, Đập phụ 1: Khi cao trình MN hồ >24m xuất hiện dòng thấm ở mái hạ lưu ở cao trình 22m. ii) Cống áp lực: Máy đóng mở cửa làm việc vận hành nặng, đóng không kín nước iii) Tràn xả lũ: Khi mực MN hồ ở cao trình +24,5m và cửa tràn đóng thì xuất hiện hiện tượng thấm nước qua tràn xả lũ, gây ra hiện tượng mạch sủi tại các vị trí trên dốc tràn, ngưỡng tràn	Xử lý chống thấm đập đất, tràn xả lũ; thay thế thiết bị cống lấy nước

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
			và nước chảy ra một số vị trí 2 bên tường của dốc tràn. Công ty đã cho xử lý tạm thời phần BT ngưỡng tràn và tô trát bít các vị trí có nước thấm chảy ra.	
16	Đập Khe Dèng	Xã Đồng Lê	Đập tràn bằng BTCT còn tốt; bị rò rỉ giữa thân đập tạo thành lỗ đường kính 20-35 cm, được xử lý lấp nhét bằng cọc gỗ. Cống lấy nước giữa thân đập, nối tiếp là hệ thống ống ngầm dưới đất, van điều tiết nằm ở trên thân đập hiện trạng còn tốt; Đường quản lý: chưa có.	Đập tràn: Xử lý rò rỉ thấm ở thân đập; Đường quản lý: Đầu tư xây dựng mới.
17	Đập Bền Dâu	Xã Đông Trách	Thân đập, giàn thép đóng mở cửa bằng BTCT bị xâm thực, hư hỏng, 4/6 cửa cống không vận hành được, không đảm bảo thoát lũ, tiêu úng cho 3 xã.	Xây dựng mới đập dâng, điện khí hoá vận hành cửa van.
18	Hồ Tân Kim	Xã Hiếu Giang	Thi công năm 2010, hoàn thành 2012, tràn xả lũ đặt tại cuối đập chính về phía hữu; hình thức tràn mặt kết cấu BTCT, có 1 cửa van cung, đóng mở bằng tời điện kết hợp quay tay. Việc tràn xả lũ chỉ có 01 cửa nên thiếu tính chủ động khi cửa tràn gặp sự cố	Tính toán mở rộng thêm khẩu độ tràn để đảm bảo tiêu thoát lũ hoặc nâng cấp, gia cố tràn sự cố để đảm bảo tiêu thoát lũ
19	Hồ Bảo Đài	Xã Bến Quan	Thi công năm 1996, đưa vào sử dụng 1999. Tràn có một cửa van cung đóng mở bằng tời; Cống lấy nước dưới đập đặt phía bờ hữu suối; kết cấu BTCT Cửa cống cùng cửa van phẳng bằng thép, gồm cửa làm việc cửa và sự cố. Việc tràn xả lũ chỉ có 01 cửa nên thiếu tính chủ động khi cửa tràn gặp sự cố.	Tính toán bổ sung 01 cửa tràn xả lũ để đảm bảo an toàn trong điều kiện mưa lũ bất thường, cực đoan hiện nay. Hoặc nâng cấp, gia cố tràn sự cố đảm bảo tiêu thoát lũ

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
20	Hồ Bẹ	Xã Tuyên Bình	Đập chính: đập đất dài 190m, mái thượng lưu gia cố bằng tấm BTCT, từ cơ trở xuống gia cố bằng đá lát khan sạt lở cục bộ; Mái hạ lưu trồng cỏ, không có rãnh thoát nước và vật thoát nước. Đập phụ: dài 400m, mái hạ lưu gia cố bằng tấm BTCT, phạm vi chân mái bằng đá lát khan; Mái hạ lưu trồng có hiện tượng sạt, trượt, xói mái vai hữu và xuất hiện thấm. Tràn xả lũ bằng BTCT còn tốt, bị rò rỉ nước nhẹ ở mang hữu tràn, hệ thống đóng mở cửa van xuống cấp, vận hành bằng thủ công. Đường quản lý: Đường đất cấp phối đồi.	Xây dựng hệ thống thoát nước mái hạ lưu và vật thoát nước thân đập; Sửa chữa đá lát mái thượng lưu. Chống thấm thân đập, vai tràn; sửa chữa hệ thống đóng mở cửa van tràn; nâng cấp đường quản lý
21	Hồ Hiếu Nam	Xã Hiếu Giang	Cổng lấy nước bị rò, đập đất bị xuống cấp; bị thấm qua thân đập.	Xử lý chống thấm, gia cố thân đập và làm mới công lấy nước
22	Đập Khe Rôn	Xã Đồng Lê	Là đập dâng loại nhỏ được xây dựng để phục vụ quay motor phát điện chiếu sáng cho thị trấn Đồng Lê trước khi có điện lưới, hiện không sử dụng.	Sửa chữa, nâng cấp đập, xây mới hệ thống kênh mương tưới, phục vụ tưới tiêu cho trên 18 ha lúa 2 vụ của thôn Thượng Phong và Tiền Phong xã Đồng Lê, xây mới hệ thống cấp nước sạch nông thôn phục vụ cấp nước sinh hoạt cho toàn xã Đồng Lê (833 hộ, 3115 khẩu)
23	Hồ Bàu Mây	Xã Quảng Trạch	Đập đất chưa được gia cố, có hiện tượng xói mòn, lồi lõm; sụt lún	Nâng cấp, sửa chữa đập đất, gia cố mái
24	Hồ Trọt Giếng	Xã Hiếu Giang	Đập chính bị sạt trượt mái thượng, hạ lưu, thấm thân đập, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cổng lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cổng lấy nước

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
25	Hồ Ba Nương	Xuân Hóa	Đập đất còn tốt, mái thượng lưu đã được gia cố lát đá trong khung BTCT, mái hạ lưu được gia cố bằng bê tông kiên cố. Tràn xả lũ bằng BTCT còn tốt, tường cánh hữu thượng lưu bị rò rỉ nước mạnh. Cổng lấy nước phía Bắc, phía Nan còn tốt.	Tràn xả lũ: Sửa chữa, xử lý thấm tường cánh hữu thượng lưu. Thay thế van lấy nước hạ lưu 02 cổng dưới đập
26	Hồ Khe Dẽ	Xã Trung Thuần	Đập đất có hiện tượng thấm qua đập. Đập đất, cổng lấy nước, tràn xả lũ mới được sửa chữa, nâng cấp, còn tốt.	Xử lý chống thấm đập đất.
27	Hồ Lìa	Xã Lìa	Cổng lấy nước bị hư hỏng, xuống cấp không giữ được nước để phục vụ tưới tiêu	Làm mới cổng lấy nước
28	Đập Cây Lội	Xã Kim Phú	thân đập bị xói lở, hư hỏng, cổng lấy nước xi xói nghiêm trọng không tích trữ được nước; tràn xả lũ chưa được gia cố; tuyến kênh mương và đường quản lý bị hư hỏng.	Sửa chữa, thân đập, cổng lấy nước và hệ thống kênh tưới, đường quản lý; đảm bảo cấp nước cho diện tích tưới: Khoảng 40 ha ruộng lúa 2 vụ
29	Hồ Tràm trên	Xã Vĩnh Hoàng	Mái đập chưa được gia cố, thân tràn bị hư hỏng, xuống cấp; cổng lấy nước bị hư hỏng, xuống cấp, thiết bị vận hành điều tiết bị hư hỏng	Gia cố lại mái đập; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cổng lấy nước
30	Hồ Thanh Niên	Xã Tân Lập	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cổng lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cổng lấy nước
31	Hồ Đông Xuân	Xã Trường Phú	i) Đập chính: mái thượng lưu phần lớn chưa được gia cố bảo vệ; mái hạ lưu trống cỏ, không có rãnh thu nước, không có vật thoát nước; ii) Tràn xả lũ: Tiêu năng tràn bị xói lở	Sửa chữa, nâng cấp đập chính, gia cố tiêu năng tràn

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
32	Hồ Khe Hà	Xã Nam Ba Đồn	Đập đất thân đập bị thấm, mái thượng lưu được gia cố bằng đá lát xuống cấp; mái thượng, hạ lưu đập bị thực vật xâm thực, một số vị trí bị xói lở; Tràn xả lũ bằng BTCT còn tốt; Cổng lấy nước đóng mở bằng van đĩa hạ lưu bị xuống cấp khó vận hành, điều tiết. Đường quản lý chưa gia cố.	Nâng cấp, sửa chữa đập đất, cổng lấy nước, đường vận hành.
33	Hồ Khe Ngang	Xã Phong Nha	Đập chính: Hạ lưu đập có hiện tượng xuất hiện thấm; sụt lún ở tiếp giáp mang tràn phía tả.	Khoan phụt chống thấm thân đập; xử lý đoạn sụt lún ở mang tràn
34	Hồ Đùng	Phường Quảng Trị	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập;, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cổng lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cổng lấy nước
35	Sửa chữa, nâng cấp cụm hồ, đập xã Kim Điền	xã Kim Điền	i) Đập ông Sơn: Thân đập chưa được gia cố, bị xói lở; tràn xả lũ chưa được gia cố; lòng hồ bị bồi lấp ii) Đập Đồng Đăng: bờ tả hạ lưu bị xói lở nghiêm trọng; chiều cao đập thấp không đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất; thượng lưu đập bị bồi lấp	i) Sửa chữa gia cố thân đập, tràn xả lũ và nạo vét lòng hồ. ii) Sửa chữa gia cố bờ tả hạ lưu đập; nâng cao cao trình đỉnh đập và nạo vét thượng lưu đập
36	Hồ Tràm dưới	Xã Vĩnh Hoàng	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập;, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cổng lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cổng lấy nước
37	Hồ Vững Nga	Xã Bồ Trạch	i) Đập chính: mặt đập, mái thượng lưu chưa được gia cố, mái hạ lưu không có rãnh thu nước; đập thấm mạnh, không trữ được nước vào mùa khô. ii) Cổng lấy nước: đóng mở phía thượng lưu bị xuống cấp vận hành khó. iii) Tràn xả lũ: tràn đất. iv) Đường QL: đường cấp phối đồi tự nhiên hư hỏng.	Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối (đập, cổng, tràn) và đường quản lý

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
38	Đập Tân Trung	Xã Nam Hải Lãng	Đập chính hư hỏng, biến dạng, tràn xả lũ bị sạt, lở, cống lấy nước bị hư hỏng nặng.	Gia cố tràn xả lũ, cống lấy nước và thân đập
39	Hồ Trần Văn Lý	Xã Nam Hải Lãng	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập; lớp gia cố mái đập hư hỏng, xuống cấp; Cống lấy nước bị hỏng nặng.	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; làm mới cống lấy nước
40	Hồ Khe Mặn	Xã Phong Nha	i) Đập chính: Kích thước mặt đập nhỏ; mái thượng gia cố bằng đá hộc lát khan phạm vi bảo vệ từ đỉnh đập chưa xuống đến mực nước chết, không có rãnh thu nước. ii) Tràn xả lũ: tràn đất chưa được gia cố, bị xói lở iii) đường QL: đường đất cấp phối nhỏ hẹp.	Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối và đường quản lý
41	Cụm hồ Khe Cáy + Tai Voi	Xã Vĩnh Linh	i) Khe Cáy: Đập có hiện tượng thấm; Bể tiêu năng tràn xả lũ bị xói lở, vùi lấp; Cống hư hỏng xuống cấp, ii) Tai Voi: Đập có hiện tượng thấm; Bể tiêu năng tràn xả lũ bị xói lở, vùi lấp; Cống hư hỏng xuống cấp,	Nâng cấp, sửa chữa thân đập; làm mới bể tiêu năng tràn; làm mới cống lấy nước
42	Hồ Mộc Mạc	Xã Bến Quan	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cống lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cống lấy nước
43	Đập Đá Bàn	Xã Đồng Lê	Đập bê tông bị xói lở, hư hỏng, chưa đủ cao trình để tích trữ nước; tuyến kênh nằm dưới lòng khe thường xuyên bị bồi lấp, hư hỏng; tuyến kênh chưa đảm bảo khẩu độ để cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt.	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đập, làm mới cống lấy nước và tuyến kênh đảm bảo phục vụ sản xuất và nhu cầu cấp nước sinh hoạt
44	Hồ Bà Huyện	Xã Ai Tử	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cống lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cống lấy nước

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
45	Hồ Gia Vòng	Xã Cồn Tiên	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Công lấy nước bị hỏng nặng.	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới công lấy nước.
46	Cụm hồ đập xã Minh Hóa	Xã Minh Hóa	i) Đập Trầm: Thân đập chưa được gia cố, công lấy nước bị hư hỏng; lòng hồ bị bồi lấp. ii) Đập Hói Tâm: Rò rỉ chân đập nước thoát nhiều dẫn đến thiếu nước tưới; Tuyến kênh chính bị hư hỏng, xuống cấp iii) Hồ Chà Rơm+Khe Nấp:lòng hồ lâu năm bị bồi lắng, không đảm bảo dung tích thiết kế; tuyến kênh chính đầu mối bị hư hỏng, xuống cấp nặng	i) Gia cố thân đập, công lấy nước; nạo vét mở rộng lòng hồ. ii) Tu sửa, gia cố thân đập, sửa chữa, nâng cấp tuyến kênh muong để tăng diện tích tưới. iii) Nạo vét lòng hồ; sửa chữa, nâng cấp tuyến kênh chính
47	Hồ Cửa Mương	Xã Phú Trạch	thân đập xuất hiện nhiều vị trí nứt, thấm nước; hệ thống công lấy nước và thiết bị đóng mở đã hư hỏng, xuống cấp; đập tràn bị hư hỏng, bồi lấp, không còn bảo đảm yêu cầu vận hành theo thiết kế	Sửa chữa, nâng cấp đập chính, công lấy nước và tràn xả lũ. Nạo vét bồi lắng lòng hồ
48	Hồ Bản Mới	Xã Hướng Phùng	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Công lấy nước bị hỏng nặng.	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới công lấy nước.
49	Hồ Đập Miệu	Xã Sen Ngu	i) Đập chính: thân đập đắp bằng cát trên nền cát nên không giữ được nước; mái thượng, hạ lưu, đỉnh đập không được gia cố bảo vệ. ii) Công lấy nước: 02 công bị hỏng, cửa van không có khả năng điều tiết; 01 tuyến kênh đất chưa được gia cố. iii) Tràn xả lũ: Không có. iv) Đường QL: đường đất cấp phối nhỏ hẹp.	Sửa chữa, nâng cấp đập chính; xây mới công lấy nước và đoạn kênh sau công; xây mới tràn xả lũ và gia cố đường QL

TT	Tên công trình	Địa điểm	Mô tả hiện trạng hư hỏng	Dự kiến giải pháp sửa chữa
50	Hồ Phú Hòa	Xã Trường Phú	Đập chính: Rò rỉ tại cơ đập và vai tả đập. Hệ thống điện để vận hành cửa van bị hư hỏng; đường quản lý vận hành chưa được gia cố bị sạt lở, xuống cấp; Cửa van cổng bị hư hỏng; tuyến kênh hư hỏng, sạt trượt	Xử lý chống thấm thân đập chính, đập phụ; thay mới cửa van đóng mở cống lấy nước; đầu tư hệ thống điện vận hành cửa van tràn; kiên cố đoạn kênh bị tiếp nối với kênh BT, Bê tông hóa tuyến đường quản lý;
51	Đập Hung Đăng	Xã Kim Phú	Cống lấy nước bị hư hỏng, xuống cấp; chưa có đường quản lý vận hành; tuyến kênh mương đã bị sập, đổ	Cống lấy nước xây dựng mới; gia cố, nâng cấp tuyến kênh. xây dựng tuyến đường quản lý kết hợp đường thi công.
52	Hồ Phốc zét	Xã Tân Mỹ	Đập đất kết hợp đê bao nội đồng, mái trong, mái ngoài bị sạt lở do không được gia cố.	Sửa chữa, nâng cấp, gia cố đập
53	Hồ Xóm Bàu	Xã Cồn Tiên	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cống lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cống lấy nước
54	Cụm hồ, đập Khe Nghi, Tiên Hiên, Đá Ngồi	Xã Hướng Hiệp	Hệ thống đập dâng bị xói lở, ống thép tráng kẽm bị rỉ sét, ăn mòn, nhiều đoạn bị hư hỏng và rò rỉ, gây thất thoát nước và làm giảm khả năng cung cấp nước đến khu vực sản xuất lúa nước và hoa màu. Thân đập bị thấm, không giữ được nước để đáp ứng được nhu cầu cung cấp lượng nước phục vụ sản xuất cho bà con nhân dân trong vùng	Sửa chữa, nâng cấp đập; Thay thế, sửa chữa đường ống cấp nước; Sửa chữa hệ thống kênh tưới
55	Hồ Bái Sơn	Xã Cồn Tiên	Đập chính bị sạt trượt, thấm thân đập, mái đập chưa được gia cố; tràn xả lũ bị hư hỏng, xuống cấp; Cống lấy nước bị hỏng nặng	Gia cố lại mái đập, xử lý chống thấm; sửa chữa gia cố tràn; làm mới cống lấy nước